TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 133/2019/HSST
Ngày: 28-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Mai

2. Ông Nguyễn Công Lý

Thư ký phiên toà: Bà Võ Thu Hoài – Thư ký Toà án nhân dân Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Cẩm Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại Phòng xử án Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh – Số 416/2 đường Dương Quảng Hàm, Phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 140/2019/HSST ngày 06/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2019/QĐXXST-HS ngày 12/8/2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Kiều Q; sinh năm 1990, tại Thành phố H; Nơi cư trú: Số 234/14 đường L, Phường 6, quận G, Thành phố H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thy K và bà Nguyễn Thị T; vợ không đăng ký kết hôn, có 01 con sinh năm 2011;

-Nhân thân:
+Ngày 16/01/2006 bị Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 5 năm tù về tội "Cướp tài sản" (chấp hành án xong ngày 09/3/2010).

+Ngày 17/3/2011 bị Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 3 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" (chấp hành án xong ngày 17/02/2013).

-Tiền án: Ngày 24/02/2016 bị Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" (chấp hành án xong ngày 06/4/2017, chưa được xóa án tích).

-Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 10/3/2019 (có mặt).

Bị hại:
Bà Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1997 (vắng mặt).
Địa chỉ: Số 345/25 đường Nguyễn Văn C, Phường 3, quận G, Thành phố H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1993 (vắng mặt).
Địa chỉ: thôn B, phường K, thị xã K, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 09/3/2019, tại trước nhà số 345/25 đường Nguyễn Công, Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, chị Nguyễn Thị Minh H đang cầm điện thoại Iphone 7 plus bấm số điện thoại gọi người nhà ra mở cửa thì bị Nguyễn Kiều Q điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius biển số 38P1-430.62 ép sát giật điện thoại của chị H tẩu thoát. Chị H liền tri hô và cùng với những người xung quanh đuổi theo Q, khi đến trước nhà số 108/808F đường Nguyễn Kiệm, Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh thì bắt giữ được Q cùng vật chứng và phương tiện gây án giải giao Công an Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Công an quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Kiều Q đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 77/KL ngày 22/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: ước tính giá trị điện thoại Iphone 7 plus đã qua sử dụng thời điểm ngày 09/3/2019 là 8.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 136/Ctr–VKS ngày 31/7/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Kiều Q về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, khoản 2, điều 171 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết tăng nặng là tái phạm, tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại để áp dụng đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Kiều Q từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Miễn phạt bổ sung cho bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, thẩm vấn tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Kiều Q tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Việc truy tố, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Kiều Q phạm tội "Cướp giật tài sản" thuộc trường hợp quy định tại điểm d, khoản 2, điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo sử dụng xe gắn máy làm phương tiện cướp giật tài sản có thể gây nguy hiểm cho người bị hại và những người tham gia giao thông khác trong lúc tẩu thoát. Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy, cần xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4].Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5, Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Đối với chị Nguyễn Thị Minh H, tại phiên tòa chị H vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện chị H đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

[7.1]. Đối với 01 điện thoại Iphone 7 plus màu đen, số Imei: 356572083239663, là tài sản của người bị hại. Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại là đúng theo qui định của pháp luật.

[7.2]. Đối với 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius biển số 38P1-430.62. Qua xác minh do chị Nguyễn Thị Thu H đứng tên chủ sở hữu. Tại cơ quan điều tra chị Huyền khai giao xe cho chồng là anh Hoàng Tiến A chạy xe Grab bike. Đến khoảng đầu tháng 3/2019 anh Tiến A cho một người tên Huy (không rõ lai lịch, là

khách thường hay đi xe Grab của anh Tiến) mượn xe cùng với giấy tờ xe, sau đó không trả nhưng anh Tiến A không trình báo Công an. Xét thấy, xe là tài sản của chị Nguyễn Thị Thu H, chị H không biết việc bị cáo Q dùng xe để phạm tội nên trả lại cho chị H.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

[9]. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kiều Q phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Áp dụng điểm d, khoản 2, Điều 171; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kiều Q 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2019

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu H 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Sirius biển số 38P1-430.62, số máy: 5C6H-244832, số khung: RLCS5C6H0GY244834.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 70/PNK ngày 08/4/2019 của Công an Quận Gò vấp, Thành phố Hồ Chí Minh).

Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Trại giam nơi giam bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Anh Đức